

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày 03-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Thắng

Bà Sái Thị Vi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Ma Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn; Phân trại tạm giam khu vực huyện Đình Lập, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2025 và thông báo chuyển ngày xét xử số: 01/TB-TA, ngày 01/4/2025 đối với bị cáo:

Vương Văn T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1956, tại xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vương Văn T1 (đã chết) và bà Hà Thị T2 (đã chết); vợ: bà Vi Thị O, sinh năm 1954; con: Có 06 người con lớn sinh nhất năm 1975 và nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Đình Lập, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Đình Lập, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bạch Ánh T3 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt tại điểm cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị hại*: Bà Vi Thị O, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1954; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Vương Văn X, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người làm chứng*: Chị Lâm Thị T4, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Văn T và bà Vi Thị O là hai vợ chồng, có nẩy sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình nên bà Vi Thị O đã bỏ đi đến sinh sống cùng con trai là Vương Văn X ở cùng thôn. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 25/10/2024, sau khi uống rượu say, Vương Văn T một mình đi bộ đến nhà Vương Văn X để tìm gặp bà Vi Thị O, trên đường đi Vương Văn T vào quán tạp hóa mua một chai nước cam mục đích đưa cho bà Vi Thị O uống để làm lành và bảo bà Vi Thị O về nhà. Khi gặp bà Vi Thị O đang ngồi ở hiên nhà bếp, Vương Văn T đưa chai nước cam cho bà Vi Thị O và bảo bà Vi Thị O uống rồi đi về nhà cùng mình nhưng bà Vi Thị O không nhận và bỏ vào trong nhà nhóm bếp, Vương Văn T bực tức nên đã cầm 01 (một) chiếc ghế nhựa màu đỏ trong nhà bếp đập xuống nền nhà khiến chiếc ghế bị vỡ, thấy vậy bà Vi Thị O sợ nên chạy ra khu vực cửa sau của nhà bếp, Vương Văn T đuổi theo dùng tay trái giật kéo tay trái của bà Vi Thị O không cho bà Vi Thị O chạy rồi dùng tay phải cầm một cây củ khô (dài 65cm, đường kính 03 cm, hai đầu đã cháy đen) đánh một phát trúng vào vùng đầu của bà Vi Thị O khiến bà Vi Thị O choáng và ngồi khụy xuống nền nhà bếp, bị đánh nên bà Vi Thị O dùng hai tay che lên phần đầu, Vương Văn T tiếp tục dùng cây củ đánh liên tiếp vào vùng đầu, vùng má bên phải của bà Vi Thị O khiến bà Vi Thị O nằm gục xuống nền nhà bếp, sau đó Vương Văn T bỏ cây củ tại đó rồi đi ra ngoài. Khi bà Vi Thị O tỉnh dậy thì đã tự đi chốt khóa các cửa của nhà bếp lại và kêu cứu thì chị Lâm Thị T4 là hàng xóm nghe thấy, nên chạy đến giúp và gọi điện cho Trưởng thôn, Công an xã đến giải quyết còn bà Vi Thị O được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 399/KLTTCT-TTPY ngày 14/11/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh L kết luận về thương tích của bà Vi Thị O: Sẹo mổ cung tiếp bên phải: 03%; Sẹo vết xây sát du vùng gò má bên phải: 03%; Biến đổi sắc tố da vùng mặt dưới mi dưới bên phải: 1,5%; Sẹo vết xây sát da vùng khuỷu tay phải: 02%; Gãy cung tiếp

giáp gò má phải: 08%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Vi Thị O tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu phần trăm).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Vương Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/3/2025 bị hại bà Vi Thị O yêu cầu bị cáo Vương Văn T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền 30.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Vương Văn T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại đồng theo yêu cầu của bị hại bà Vi Thị O với tổng số tiền 30.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-ĐL ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vương Văn T về tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị hại Vi Thị O thừa nhận nội dung sự việc như nội dung bản Cáo trạng truy tố là đúng, xác định bị cáo được đánh bị hại 03 phát, một phát vào đỉnh đầu, một phát trúng vào gò má bên phải, một phát trúng khuỷu tay phải; về trách nhiệm dân sự bà Vi Thị O yêu cầu bị cáo Vương Văn T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bà Vi Thị O. Về trách nhiệm hình sự bà Vi Thị O đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo Vương Văn T được hưởng án treo, vì bị cáo Vi Văn T đã già yếu, giữa bà Vi Thị O với bị cáo Vương Văn T có quan hệ vợ chồng, nguyên nhân gây thương tích cho bà là do bị cáo ở một mình trong khi bà ra ở nhà con trai để chăm sóc các cháu, trong lúc uống rượu say bị cáo đến định đón bà về chung sống bà không về nên bị cáo mới đánh, nay bà vẫn còn tình cảm với bị cáo, bà đã tha thứ cho lỗi lầm của bị cáo, vợ chồng không có mâu thuẫn gì nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để vợ chồng về chung sống với nhau. Bà cam đoan nếu bị cáo được hưởng án treo sẽ đón bị cáo ra ở cùng nhà con trai là Vương Văn X để tiện chăm sóc cho nhau và không cho bị cáo uống nhiều rượu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vương Văn X trình bày tại phiên tòa: Số tiền anh thanh toán cho bà Vi Thị O là tiền của bố anh là Vương Văn T tích góp từ trước gửi anh Vương Văn X, trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo phải điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Đ, bị cáo Vương Văn T đã nhờ anh Vương Văn X lấy số tiền 30.000.000 đồng để trả cho bà Vi Thị O, xác định số tiền 30.000.000 đồng anh đã thanh toán cho bà Vi Thị O tại phiên tòa là tiền của bị cáo Vương Văn T. Đối với chiếc ghế nhựa bị cáo đã đập hỏng bị thu giữ là ghế của anh Vương Văn X nhưng anh Vương Văn X không yêu cầu lấy lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị cáo gây thương tích cho mẹ là bà Vi Thị O là do ở một mình, uống rượu say, trong lúc bức tức khi đến đón mẹ về sinh sống cùng nhưng mẹ anh không chịu về, đến nay đã được mẹ là Vi Thị O tha thứ và xin cho bị cáo Vương Văn T được hưởng án treo, anh Vi Văn X đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và cam đoan sau khi bị cáo được hưởng án treo anh sẽ đón bị cáo Vương Văn T về sinh sống cùng gia đình để giám sát.

Người làm chứng chị Lâm Thị T4 trình bày: Khi đang ở nhà nghe tiếng bà Vi Thị Ở kêu cứu, chị Lâm Thị T4 chạy đến giúp và gọi điện cho Trưởng thôn, Công an xã đến giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo với bị hại đã tự thỏa thuận xong bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ vì không có giá trị sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định, tuy nhiên bị cáo là người cao tuổi, tại phiên tòa bị cáo có đề nghị được miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; các 50, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 02 năm tù cho hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa không có ý kiến tranh luận thêm.

Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Đối với ý kiến của người bào chữa và bị hại đề nghị xử phạt mức án thấp nhất của khung hình phạt, đại diện Viện Kiểm sát xét thấy với hậu quả hành vi phạm tội gây thương tích của bị cáo gây ra cho bà Vi Thị Ở là 16% đã trên mức khởi điểm của khung hình phạt là 5%; mặt khác bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên việc xử phạt bị cáo Vương Văn T ở mức án thấp nhất của khung hình phạt như ý kiến của người bào chữa và bị hại là không có căn cứ. Đối với ý kiến đề nghị của người bào chữa và bị hại cho bị cáo hưởng án treo, theo quy định bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo nhưng xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trước đó bị cáo đã nhiều lần uống rượu say và đánh bà Vi Thị Ở dẫn đến việc bà phải đến sinh sống tại nhà anh Vương Văn X, tại phiên tòa bị cáo không trung thực và không thừa nhận tuy nhiên qua xét hỏi đối với bị hại Vi Thị Ở và người liên quan anh Vương Văn X đã làm rõ được; điều này thể hiện bị cáo vẫn chưa thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù mới có thể răn đe, giáo dục bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xác định nguyên nhân gây thương tích là do bản thân trong lúc say rượu không làm chủ được bản thân nên đã đánh gây thương tích cho bị hại, nay thấy ăn năn hối hận về hành vi đã thực hiện, bị cáo xin lỗi bị hại và cảm ơn bị hại đã tha thứ cho lỗi lầm của của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vương Văn T và bị hại Vi Thị O không có thắc mắc, khiếu nại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng là chị Lâm Thị T4 đã được Tòa án triệu tập nhưng xác định chị Lâm Thị T4 hiện nay không có mặt tại nơi cư trú và đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Lâm Thị T4.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ; bệnh án ngoại khoa; Bản kết luận giám định pháp y. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 25/10/2024, tại nhà anh Vương Văn X thuộc thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, Vương Văn T có hành vi dùng tay phải cầm cây củi (dài 65cm, đường kính 3cm) là hung khí nguy hiểm đánh 03 phát vào các vị trí: Vùng đầu, vùng má phải và khuỷu tay phải bà Vi Thị O, hậu quả bà Vi Thị O bị tổn thương cơ thể là 16%. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng từ trước đó do bà Vi Thị O đến nhà con trai là Vương Văn X để trông nom, chăm sóc các cháu để bố mẹ các cháu đi làm, bị cáo Vương Văn T đã uống rượu rồi đi đến nhà con trai là Vương Văn X mục đích để đón bà Vi Thị O về chung sống để cùng chăm sóc nhau, nhưng bà Vi Thị O không chịu về, trong lúc bức tức không làm chủ được bản thân bị cáo Vương Văn T đã dùng cây củi, chiều dài 65cm, đường kính trung bình 3cm đánh 03 phát vào vùng đầu, vùng má bên phải và khuỷu tay phải của bà Vi Thị O gây thương tích tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Hành vi của bị cáo Vương Văn T gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Vương Văn T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo gây thương tích cho bị hại Vi Thị O vào ngày ngày 25/10/2024, bị hại sinh ngày 10/8/1954, vì vậy tính đến ngày bị gây thương tích bị hại Vi Thị O đã đủ 70 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo là người cao tuổi có bệnh nền trong thời gian tạm giam phải vào Trung tâm y tế huyện Đình Lập để điều trị, sức khỏe không tốt; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được học hành, không biết chữ, vì vậy bị cáo Vương Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xem xét mối quan hệ giữa bị cáo, bị hại, nguyên nhân hoàn cảnh phạm tội, mâu thuẫn tồn tại thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị cáo là người cao tuổi có sức khỏe không tốt; bị hại đã tha thứ cho bị cáo, giữa bị cáo với bị hại có quan hệ vợ chồng mâu thuẫn đã được triệt tiêu, bị hại mong muốn được tiếp tục chung sống với bị cáo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đảm bảo tính răn đe, phòng chống đối với loại tội phạm này và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51, sau khi trừ 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, được bị hại tha thứ xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo, mâu thuẫn giữa bị cáo với bị hại không còn, cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương không gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống đối với loại tội phạm này.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại Vi Thị O có yêu cầu bị cáo Vương Văn T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa bắt đầu phiên tòa bị cáo Vương Văn T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Vi Thị O với số tiền 30.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét

xử xác nhận bị cáo với bị hại đã tự thỏa thuận xong bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

[9] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ gồm: 01 cây gậy gỗ, chiều dài 65cm, đường kính trung bình 3cm, hai đầu cây gậy gỗ đã cháy đen; 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 chân ghế bị gãy, vì là công cụ phạm tội hoặc có liên quan đến việc phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng.

[10] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, về mức hình phạt áp dụng và vật chứng cần xử lý trong vụ án có căn cứ thì Hội đồng xét xử chấp nhận. Lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và lời đề nghị của người bị hại cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Vương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Nhưng do bị cáo Vương Văn T là người cao tuổi có đề nghị miễn án phí nên được miễn án phí.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các Điều 38, 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 293; khoản 4 Điều 328; 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Vương Văn T đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Đình Lập, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, nếu bị cáo Vương Văn T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Vương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối với Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Vương Văn T với bị hại Vi Thị O đã tự thỏa thuận xong về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ, chiều dài 65cm, đường kính trung bình 3cm, hai đầu cây gậy gỗ đã cháy đen; 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 chân ghế bị gãy.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 03/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Đình Lập với Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập).

5. Về án phí: Bị cáo Vương Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PC 03 Công an tỉnh Lạng Sơn (ĐTV Nam);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập;
- Chi cục THADS huyện Đình Lập;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Chung